

Bản án số: 11/2021/HS-ST
Ngày 01-02-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thái

Thẩm phán: Ông Đặng Văn Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

1) Ông Trương Vĩnh Kỳ;

2) Ông Đoàn Văn Tám;

3) Ông Nguyễn Duy Trinh;

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Hoàng Huy là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Võ Ngọc Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2020/TLST-HS, ngày 23 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1995; nơi sinh tại tỉnh Bình Thuận; nơi cư trú: Khu phố 11, phường M, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Phụ xe ô tô; trình độ văn hoá (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/3/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận (có mặt).

- Người bào chữa:

+ Bà Hồ Thị N là Luật sư của Văn phòng Luật sư H thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Thuận, là người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Đ (có mặt).

+ Bà Lê Hiền Ng là Luật sư của Văn phòng Luật sư H thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Thuận, là người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Đ (có mặt).

- Bị hại: Nguyễn Văn H, sinh năm 1984 (đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 1966 (cha bị hại H) (có mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 10, phường M, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn Đ1: Bà Lê Thị Kim Nh, sinh năm 1987 (có mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 10, phường M, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

2. Bà Lư Thị S, sinh năm 1965 (mẹ bị hại H) (có mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 10, phường M, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

3. Bà Lê Thị Kim Nh, sinh năm 1987 (vợ bị hại H) (có mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 10, phường M, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1968 (cha, mẹ bị cáo Nguyễn Văn Đ) (cả hai đều có mặt).

Cùng nơi cư trú: Khu phố 11, phường M, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

- *Người làm chứng:*

+ Bà Nguyễn Thị Xuân H1, sinh năm 1984 (có mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 10, phường M, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

+ Ông Lê Văn Nh, sinh năm 1999 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 11, phường M, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

+ Ông Lê Tấn L, sinh năm 1980 (có mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 10, phường M, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

+ Ông Trần Đức H2, sinh năm 1977 (có mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 10, phường M, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 15 phút, ngày 29/02/2020, Nguyễn Văn Đ, Lâm Đình Kh, Hà Hữu T (Từng) và K (không rõ lai lịch) tổ chức uống bia tại nhà Khải.

Uống đến 19 giờ 20 phút cùng ngày, K đi về, còn Đ, Kh và T tiếp tục đi đến nhà Nguyễn Ngọc D (Nhí) ở khu phố 4, phường M, thành phố P, để nhậu với D, Nguyễn Đức H3 (Liều), Nguyễn Văn D1 và 02 người khác (không rõ lai lịch). Nhậu được khoảng 10 phút thì Nguyễn Văn H (Tèo mắ) đi xe máy đến nhà D cùng ngồi vào bàn nhậu.

Trong lúc nhậu, mấy anh em nhậu trong bàn có nói: “*Mai mua gà nòi đãi anh T (tức Từng)*” thì H nói: “*gần nhà thằng Đ có bán gà nòi, mua bao nhiêu con chẳng được*”. Đ chửi H và nói “*gà nòi ở đâu gần tui có mà bán*” thì H chửi Đ: “*mày nhỏ mà mày mắ dầy*” thì Đ chụp lấy 01 chiếc đĩa tại bàn nhậu ném về phía H, H lấy 01 cái ly (loại ly uống rượu) ném lại Đ.

Do được mọi người can ngăn, Đ và H không bị thương tích gì. H đi xe máy về trước; khoảng 10 phút sau, Đ chạy xe máy về và đi trên đường Tô Hiệu, khi Đ chạy tới đầu đường hẻm nằm trên đường Tô Hiệu thì Đ nghe thấy tiếng tăng hắng, Đ nhìn vào thấy H đang đi bộ từ trong hẻm đi ra, cách Đ khoảng 5m, trên tay trái H có cầm vật gì phát sáng. Đ nghĩ H tìm Đ để đánh nên Đ chạy xe đến ga ra của nhà xe Quốc Phú lấy 01 cây dao tự chế bằng kim loại màu trắng dài 49cm (có cán hình tròn ở giữa bọc miếng nhựa màu đen dài 15cm, đường kính 2cm và phần lưỡi dài 34cm, rộng 2cm, một lưỡi cắt đầu nhọn được bọc trong ống kim loại hình tròn dài 43cm, đường kính 2,2cm) để ở ba ga xe máy của Đ, rồi chạy xe về hướng nhà của Đ và chạy ra lại đường Tô Hiệu về hướng bùng binh Mũi Né để tìm H. Khi Đ chạy gần tới hẻm vào nhà của H thì Đ thấy H đang đi trên đường Tô Hiệu hướng ngược chiều với Đ, Đ chạy xe qua khỏi người của H và dừng xe lại, lúc này khoảng 21 giờ 40 phút cùng ngày.

Thấy Đ dừng xe, H quay người lại đi đến xe của Đ, lúc này Đ dựng chân chống xuống rồi đi vòng ra phía sau đuôi xe của Đ. Đ thấy tay trái của H đang cầm 01 cây kiếm bằng kim loại (có cán bằng kim loại màu trắng dài 25cm, lưỡi bằng kim loại dài 47cm, rộng 4cm trên đầu lưỡi có đầu nhọn) thì Đ nói với H: *“em nhỏ, lúc này em hỗn với anh, thôi anh bỏ qua”* thì H chuyển cây kiếm đang cầm ở tay trái sang qua cầm ở tay phải, H chửi và nói: *“tránh ra mày”*, vừa nói H dùng tay trái đẩy Đ, làm Đ ngã ngửa xuống đường và H bỏ đi về phía đường hẻm. Đ đứng dậy chạy đến xe máy của Đ lấy cây dao được bọc trong ống kim loại tròn để trên ba ga xe. Đ cầm trên tay phải chạy đến đánh 01 cái từ phía sau trúng vào cánh tay phải của H, làm cây dao và ống kim loại bọc cây dao rớt xuống đường. Cùng lúc này, Nguyễn Thị Xuân H1, Lê Tấn L đi bộ đến và anh Lê Văn Nh chạy xe mô tô đến dừng xe tại nơi để xe của Đ. H1, L và Nh can ngăn Đ với H. Nh ôm, kéo H đi tới đầu hẻm đường Tô Hiệu, rồi Nh quay lại đến vị trí rớt cây dao của Đ, Nh lấy cây dao (không có ống kim loại) đem để ngay cổng nhà Trần Đức H2 rồi Nh đi đến nơi để xe của Nh, còn L đẩy Đ về phía xe của Đ và L bỏ đi về.

Lúc này Đ chạy tới nơi Nh để cây dao ở ngay cổng nhà Trần Đức H2, tay phải Đ cầm cây dao chạy về hướng của H thì bị vấp té, Đ đứng dậy tiếp tục chạy đến nơi H đang đứng tại đầu đường hẻm Tô Hiệu, sát vách nhà ông Nguyễn Văn Đ1. Đạt đứng đối diện với H, cách H khoảng 1m thì Đ xoay dao hướng mặt sắc về phía H và nhón người giơ tay phải lên, mu bàn tay hướng lên trên, lưỡi dao lúc này nằm ngang, mặt sắc hướng ra ngoài, mũi dao hướng về H. Lúc này H hơi khom lưng, hai tay che mặt và vai phải tựa vào vách tường nhà ông Đ1 thì Đ đâm một nhát từ trên xuống trúng vào ngực trái của H. Nghe tiếng “phụp” thì Đ rút dao ra và đi lùi lại ra trước đầu hẻm đường Tô Hiệu, ném cây dao tại đó. Sau khi bị đâm H bỏ đi ra đầu hẻm Tô Hiệu được 5m đến 6m thì nằm gục xuống đường Tô Hiệu trước nhà ông Nguyễn Văn Đ1. Thấy vậy, Đ lấy xe máy chở H đến phòng khám Đa khoa M cấp cứu, nhưng H đã tử vong.

Đến 22 giờ 35 phút ngày 29/02/2020, Nguyễn Văn Đ đến công an phường M đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường lập lúc 02 giờ 30 phút ngày 01/3/2020 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận thể hiện:

Hiện trường vụ án là đoạn đường hẻm giữa nhà ông Nguyễn Văn Đ1 (số 09 đường Tô Hiệu) và nhà bà H2 (số 11 đường Tô Hiệu) đến trước nhà Nguyễn Văn Đ1: Đoạn đường hẻm giữa số nhà 09 và số nhà 11 Tô Hiệu là đường bê tông xi măng, có chiều rộng 4m; đường Tô Hiệu mặt trước nhà Nguyễn Văn Đ1 (số nhà 09 đường Tô Hiệu) là đường bê tông xi măng, có chiều rộng 6m8. Tiến hành khám nghiệm đoạn đường hẻm giữa số nhà 09 và số nhà 11 (từ Đông sang Tây) phát hiện chất màu nâu đỏ nhỏ giọt bám dính trên nền bê tông và vách tường nhà số 09, chiều hướng từ Đông sang Tây, đầu vết chất màu nâu đỏ cách mép đường Tô hiệu 90 cm (vị trí số 01).

Từ vị trí số 01 (theo hướng Đông sang Nam) 1m6 phát hiện 01 nón vành màu đen hiệu it's so nice G-D Chicago Xaist sát vách tường nhà số 11 (vị trí số 02).

Từ vị trí số 02 (theo hướng Nam sang Bắc) là 7m5 phát hiện chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt rải rác bám dính trên mặt đường Tô Hiệu và một vũng chất màu nâu đỏ kích thước (80 x 60) cm, cách cửa chính nhà số 09 là 3m (vị trí số 03).

Kết quả khám nghiệm tử thi ngày 01/3/2020 và bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 199/PY-PC09 ngày 27/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận dấu vết tổn thương và nguyên nhân chết của Nguyễn Văn H như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết trầy xước da vùng trán phải.
- Mảng bầm tụ máu mặt trước 1/3 trên cánh tay phải.
- Vết thương đứt da vùng ngực trái, thấu vào khoang ngực; các tế bào ở bờ mép vết thương có bào tương co lại, tăng bắt màu ưa toan:
 - + Đứt thủng sụn sườn số 1 ngực trái;
 - + Khoang ngực trái chứa nhiều máu loãng và máu cục (khoảng 3000mL); phổi trái xẹp;
 - + Đứt thủng thùy trên phổi trái, phế nang và mô kẽ quanh chỗ mất liên tục ngấm nhiều hồng cầu và tơ huyết;
 - + Đứt bán phần quai động mạch chủ xuống, bờ mép vết thương và mô liên kết quanh mạch ngấm nhiều hồng cầu và tơ huyết;
 - + Tụ máu trong bao quanh động mạch chủ và bao màng tim.

Nguyên nhân chết:

Sốc mất máu cấp không hồi phục do vết thương vùng ngực trái làm đứt thủng sụn sườn số 1 ngực trái, thấu vào khoang ngực; làm đứt thủng thùy trên phổi trái, đứt bán phần quai động mạch chủ xuống.

Kết luận khác: Cơ chế hình thành vết thương và vật tác động:

+ Vết thương vùng ngực trái làm đứt thủng sụn sườn số 1 ngực trái, đứt thủng thùy trên phổi trái, đứt bán phần quai động mạch chủ xuống do tác động đâm cắt của vật sắc nhọn gây ra.

Tại bản kết luận giám định số 1782/C09B ngày 16/4/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh thuộc Bộ Công an, kết luận:

Trên cây dao (phần lưỡi cắt) và cây kiếm (vị trí trên mặt bên phải, ở mép lưỡi cắt, cách cán khoảng 1cm) có dính máu người, kiểu gen (ADN) trùng với kiểu gen của Nguyễn Văn H.

Không phát hiện (ADN) người trên ống kim loại hình tròn.

Vật chứng vụ án:

Một (01) cây kiếm bằng kim loại, có cán bằng kim loại màu trắng dài 25cm, lưỡi bằng kim loại dài 47cm, rộng 4cm trên đầu lưỡi có đầu nhọn.

Một (01) cây dao bằng kim loại màu trắng, cán hình tròn ở giữa bọc miếng nhựa màu đen dài 15cm, đường kính 2cm, phần lưỡi dài 34cm, rộng 2cm, một lưỡi cắt đầu nhọn (mũi nhọn bị uốn lại) và 01 ống kim loại hình tròn, kích thước dài 43cm, đường kính 2,2cm.

Các vật chứng này hiện đang do Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/10/2020.

Đối với 01 nón vành màu đen thu giữ tại hiện trường được xác định là của Nguyễn Văn Đ, Đ yêu cầu nhận lại tài sản trên và 01 chiếc áo thun ngắn tay màu xám thu giữ khi khám nghiệm của tử thi Nguyễn Văn H, nên cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho Đ và gia đình của H.

Về phần dân sự:

Bà Lê Thị Kim Nh (vợ của Nguyễn Văn H) là đại diện hợp pháp của bị hại H yêu cầu Nguyễn Văn Đ bồi thường số tiền 150.000.000 đồng, gồm tiền chi phí mai táng và tiền tổn thất tinh thần; ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị H (cha mẹ ruột của Đ) đã bồi thường số tiền 50.000.000 đồng. Bà Nh yêu cầu Nguyễn Văn Đ bồi thường số tiền còn lại.

Riêng bà Lư Thị S (mẹ của Hùng) là đại diện hợp pháp của bị hại H, không yêu cầu Nguyễn Văn Đ bồi thường gì.

**Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS-P2 ngày 19/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ, về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.*

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận:

Giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Giết người”.

Áp dụng: Điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ mức án từ 14 đến 16 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Một (01) cây kiếm bằng kim loại, có cán bằng kim loại màu trắng dài 25cm, lưỡi bằng kim loại dài 47cm, rộng 4cm trên đầu lưỡi có đầu nhọn.

Một (01) cây dao bằng kim loại màu trắng, cán hình tròn ở giữa bọc miếng nhựa màu đen dài 15cm, đường kính 2cm, phần lưỡi dài 34cm, rộng 2cm, một lưỡi cắt đầu nhọn (mũi nhọn bị uốn lại) và 01 ống kim loại hình tròn, kích thước dài 43cm, đường kính 2,2cm.

Về trách nhiệm dân sự:

Bà Lê Thị Kim Nh (vợ của bị hại Nguyễn Văn H); ông Nguyễn Văn Đ1, bà Lư Thị S (cha ,mẹ bị hại) là đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu Nguyễn Văn Đ bồi thường số tiền 249.000.000đồng, gồm tiền chi phí mai táng và tiền tổn thất tinh thần; ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị H (cha mẹ ruột của Đ) đã bồi thường số tiền 50.000.000 đồng và nộp 30.000.000đồng tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận nên buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ bồi thường số tiền còn lại.

- **Ý kiến của bị cáo:** Bị cáo rất ăn năn, hối hận việc làm sai trái của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- **Ý kiến của Luật sư Hồ Thị N bào chữa cho bị cáo:** Về tội danh thống nhất quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, về tính chất côn đồ được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự thì không nhất với quan điểm của Viện kiểm sát vì bản thân bị cáo không cố ý, chỉ vì có mâu thuẫn với bị hại H, khi trên đường về nhà bị cáo Đ gặp H thấy H cầm theo hung khí nghĩ H đánh nên mới lấy con dao. Khi gặp nhau cả hai cãi nhau được mọi người can ngăn thì Đ bị thương tích ở vùng mắt. Do bức tức bị cáo, sẵn có dao và có hơi men nên không kiềm chế được đã dùng dao chống trả lại H làm H tử vong. Từ những diễn biến sự việc cho thấy bị hại H có lỗi nên không đồng ý việc truy tố tính chất côn đồ cho bị cáo. Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo thành khẩn, có nhân thân tốt, gia đình khắc phục một phần hậu quả là các tình tiết quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị hội đồng xét xử xử mức khởi điểm của khung hình phạt.

- **Ý kiến của Luật sư Lê Hiền Ng bào chữa cho bị cáo:**

Thống nhất quan điểm của luật sư Hồ Thị N, về nguyên nhân mâu thuẫn của bị cáo và bị hại dẫn đến bị hại tử vong có phần lỗi của bị hại nên theo hướng dẫn Nghị quyết của Tòa án nhân dân tối cao thì hành vi của bị cáo không phải là trường hợp có tính chất côn đồ. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét, sau khi bị cáo phạm tội chưa ai phát hiện đã ra tự thú được quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo.

- **Ý kiến của các đại diện hợp pháp của bị hại:** Đề nghị Tòa án xét xử nghiêm để răn đe giáo dục bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Thuận, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa, các đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dung:

[2] Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn Đ khai trong lúc cãi nhau với Nguyễn Văn H, H cầm kiếm, bị cáo tước lấy cây kiếm của H đâm H tử vong. Sau khi thực nghiệm hiện trường, bị cáo thay đổi lời khai thừa nhận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 29/02/2020, trong quá trình ăn nhậu tại nhà Nguyễn Ngọc D (Nhí) ở khu phố 4, phường M, thành phố P, bị cáo Nguyễn Văn Đ xảy ra mâu thuẫn với bị hại Nguyễn Văn H nhưng được mọi người can ngăn, không ai bị thương tích gì, bị hại H rời khỏi nhà D để đi về nhà trước. Khoảng 19 giờ 40 phút, khi Đ ra về thì gặp bị hại H đang đi bộ ở đoạn đường hẻm trước nhà ông Nguyễn Văn Đ1 thuộc đường Tô Hiệu ở khu phố 4, phường M, thành phố P, bị cáo đã lấy 01 cây dao tự chế bằng kim loại đâm một nhát từ trên xuống trúng vào ngực trái của bị hại H khiến bị hại H tử vong.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Đ xác nhận lời khai của bị cáo tại các biên bản hỏi cung ngày 01/10/2020 (BL 159-162) là chính xác; Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng khẳng định: Sau khi cãi nhau với Nguyễn Văn H, bị cáo Đ và H được ông Nh, ông L và bà H1 can ngăn, sau đó bị cáo lấy con dao từ cổng nhà ông H2 chạy đến, dùng con dao tự chế có kích thước cán hình tròn ở giữa bọc miếng nhựa màu đen dài 15cm, đường kính 2cm, phần lưỡi dài 34cm, rộng 2cm đâm Nguyễn Văn H tử vong;

Lời khai của bị cáo phù hợp với Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 199/PY-PC09 ngày 27/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận nguyên nhân chết của bị hại H: Sốc mất máu cấp không hồi phục do vết thương vùng ngực trái làm đứt thủng sụn sườn số 1 ngực trái, thấu vào khoang ngực; làm đứt thủng thùy trên phổi trái, đứt bán phần quai động mạch chủ xuống.

Tại phiên tòa lời bào chữa của các luật sư cho rằng hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Đ không có tính chất côn đồ bởi bị hại có lỗi xô đẩy gây thương tích cho bị cáo ở vùng mắt làm bị cáo bức xúc, sẵn có dao và có hơi men nên bị cáo không kiềm chế được đã dùng dao chống trả lại H làm H tử vong, sự việc có lỗi của bị hại cho nên không áp dụng có tính chất côn đồ được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Xét lời bào chữa của các luật sư, Hội đồng xét xử thấy rằng, giữa bị cáo Đ và bị hại H phát sinh mâu thuẫn trong lúc nhậu chung nhưng đó chỉ là mâu thuẫn nhỏ nhất trong sinh hoạt, sự việc cũng đã được mọi người can ngăn, bị hại H cũng đã bỏ về nhà trước, Đ đi về sau đó. Thế nhưng khi ra về, bị cáo Đ gặp bị

hại H ở đoạn đường hẻm đường Tô Hiệu, bị cáo cho rằng bị hại H cầm hung khí nên bị cáo cũng đi lấy con dao tại gara nhà xe Quốc Phú (nơi bị cáo làm việc). Sau khi bị cáo Đ và bị hại H gặp nhau, cả hai xô đẩy qua lại thì được bà H1, ông L và ông Nh can ngăn nhưng bị cáo Đ đã cầm con dao tự chế là hung khí nguy hiểm đâm bị hại H. Xét thấy chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất, sự việc đã được mọi người can ngăn, xô xát giữa hai bên đã chấm dứt, thế nhưng bị cáo vẫn dùng dao tước đoạt mạng sống của bị hại.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” với tình tiết định khung “Có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ với tội danh, khung hình phạt theo điều luật trên là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Tại phần tranh luận luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng bị cáo phạm tội chưa ai phát hiện đã ra tự thú được quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo.

Xét quan điểm trên thấy rằng, bị cáo Đ phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, sự việc đã được phát hiện, cơ quan điều tra sẽ sớm tìm ra đối tượng gây án, việc bị cáo đến cơ quan công an phường M khai báo thừa nhận hành vi phạm tội là đầu thú chứ không thuộc trường hợp tự thú được quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cho nên Hội đồng xét xử không chấp nhận tình tiết giảm nhẹ như lời bào chữa của các luật sư.

Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Đ là hết sức nguy hiểm cho xã hội, xem thường tính mạng của người khác, bị cáo đã tước đoạt tính mạng của bị hại, gây đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do đó cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm đề răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, xét thấy sau khi xảy ra vụ án bị cáo đã đưa bị hại đi cấp cứu và đến công an đầu thú; tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt; đã tác động gia đình bồi thường số tiền 50.000.000đồng cho gia đình bị hại, quá trình chuẩn bị xét xử gia đình bị cáo đã nộp bồi thường thêm 30.000.000đồng tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại H gồm ông Nguyễn Văn Đ1, Bà Lư Thị S và bà Lê Thị Kim Nh yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn Đ bồi thường tiền chi phí mai táng số tiền 100.000.000đồng và tiền tổn thất tinh thần theo mức tối đa là 100 tháng lương tối thiểu tương đương số tiền 149.000.000đồng, tổng

cộng là 249.000.000đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu của đại diện hợp pháp bị hại là phù hợp, đúng quy định pháp luật nên chấp nhận.

Bị cáo Đ đã tác động ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị H (cha mẹ ruột của bị cáo) bồi thường tổng cộng số tiền 80.000.000đồng (trong đó 50.000.000đồng gia đình bị hại đã nhận và 30.000.000đồng nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận) nên buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải bồi thường số tiền còn lại là 169.000.000đồng. Ông Nguyễn Văn Đ1, Bà Lư Thị S và bà Lê Thị Kim Nh được hưởng phần bồi thường bằng nhau.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 30.000.000 đồng do ông Nguyễn Văn V là cha bị cáo Đ nộp theo biên lai thu tiền số 0008969 ngày 19/10/2020 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận để đảm bảo thi hành án.

[6] Về vật chứng: Gồm 01 cây kiếm bằng kim loại, 01 cây dao bằng kim loại và 01 ống kim loại hình tròn tích thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Giết người”.

Căn cứ vào: Điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ 15 (mười lăm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 01/3/2020.

Căn cứ vào: Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 591, Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải tiếp tục bồi thường số tiền 169.000.000đồng cho đại diện hợp pháp của bị hại gồm ông Nguyễn Văn Đ1, Bà Lư Thị S và bà Lê Thị Kim Nh. Ông Nguyễn Văn Đ1, Bà Lư Thị S và bà Lê Thị Kim Nh được hưởng phần bồi thường bằng nhau.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 30.000.000đồng do ông Nguyễn Văn V là cha bị cáo Đ nộp theo biên lai thu tiền số 0008969 ngày 19/10/2020 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận để đảm bảo thi hành án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền trên thì hàng tháng phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian và số tiền còn phải thi hành án.

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- Một (01) cây kiếm bằng kim loại, có cán bằng kim loại màu trắng dài 25cm, lưỡi bằng kim loại dài 47cm, rộng 4cm trên đầu lưỡi có đầu nhọn.

- Một (01) cây dao bằng kim loại màu trắng, cán hình tròn ở giữa bọc miếng nhựa màu đen dài 15cm, đường kính 2cm, phần lưỡi dài 34cm, rộng 2cm, một lưỡi cắt đầu nhọn (mũi nhọn bị uốn lại) và 01 ống kim loại hình tròn, kích thước dài 43cm, đường kính 2,2cm.

Các vật chứng này hiện đang do Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/10/2020.

Căn cứ vào: Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 8.450.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, thông báo cho bị cáo, các đại diện hợp pháp của bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án (01/02/2021). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án (01/02/2021).

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Phòng PC02 Công an tỉnh Bình Thuận;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Bình Thuận;
- Cục THADS tỉnh Bình Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Phòng KTNV&THA;
- Nơi nhận khác theo Điều 262 BLTTHS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Thị Thanh Thái